

KẾ HOẠCH

quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 28/7/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng và Chương trình hành động số 32-CTr/TW ngày 28/7/2026 của Bộ Chính trị về thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW về xây dựng xã hội kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hòa, phát triển

Thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 28/7/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về xây dựng xã hội kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hòa, phát triển (sau đây viết tắt là Nghị quyết số 18-NQ/TW); Chương trình hành động số 32-CTr/TW ngày 28/7/2026 của Bộ Chính trị về thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW (sau đây viết tắt là Chương trình hành động số 32-CTr/TW); Kế hoạch số 126-KH/TU ngày 31/8/2026 của Ban Thường vụ Thành ủy về tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW và Chương trình hành động số 32-CTr/TW trên địa bàn thành phố, Ban Thường vụ Đảng ủy xã xây dựng Kế hoạch tổ chức quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tổ chức quán triệt sâu sắc, tạo sự thống nhất cao về nhận thức và hành động trong toàn Đảng bộ, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội xã đối với nội dung, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết số 18-NQ/TW, Chương trình hành động số 32-CTr/TW và Kế hoạch số 126-KH/TU của Thành ủy.

Nâng cao nhận thức của cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên và Nhân dân về vị trí, vai trò của việc xây dựng xã hội kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hòa, phát triển; đề cao trách nhiệm của người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ có liên quan.

Cụ thể hóa các nhiệm vụ thuộc trách nhiệm của cấp xã theo Kế hoạch số 126-KH/TU của Thành ủy; tăng cường sự phối hợp giữa chính quyền, Công an, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và các cơ quan, đơn vị liên quan, góp phần xây dựng xã Thượng Đức kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hòa, phát triển.

2. Yêu cầu

Việc quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện phải được tiến hành nghiêm túc, thiết thực, hiệu quả, đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn; nội dung dễ hiểu, hình thức phù hợp với từng đối tượng, tránh hình thức, phô trương.

Bám sát Nghị quyết số 18-NQ/TW, Chương trình hành động số 32-CTr/TW và Kế hoạch số 126-KH/TU của Thành ủy; gắn với cải cách hành chính, chuyển đổi số, công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Kết hợp chặt chẽ giữa quán triệt, tuyên truyền với tổ chức thực hiện; phát huy tính chủ động, trách nhiệm phối hợp của các cơ quan, đơn vị; thường xuyên kiểm tra, đánh giá, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh. Kết quả thực hiện là căn cứ đánh giá, xếp loại tổ chức đảng, đảng viên và người đứng đầu hằng năm.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Xây dựng xã Thượng Đức trở thành địa bàn kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hòa, phát triển. Pháp luật và kỷ cương được thực thi nghiêm minh; an ninh con người được bảo đảm; quản trị xã hội từ cơ sở chuyển mạnh sang quản trị hiện đại trên nền tảng dữ liệu và chuyển đổi số; kinh tế - xã hội phát triển gắn với an sinh xã hội và bảo vệ môi trường. Nâng cao rõ rệt chất lượng sống, mức độ hài lòng và niềm tin của Nhân dân; góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 và các chỉ tiêu của Kế hoạch số 126-KH/TU của Thành ủy.

2. Mục tiêu đến năm 2030

2.1. Mục tiêu chung

Văn hóa chấp hành pháp luật trở thành ứng xử tự thân của cán bộ, đảng viên và Nhân dân. Văn hóa Đảng gắn với kỷ cương và trách nhiệm nêu gương của đảng viên; văn hóa công vụ gắn với liêm chính, kỷ luật thực thi và tinh thần phục vụ Nhân dân. Đến năm 2030, xã Thượng Đức cơ bản hoàn thành việc xây dựng nền tảng xã hội kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hòa, phát triển ở cấp xã; pháp luật được thực thi nghiêm; an ninh con người được bảo đảm; quản trị xã hội từ cơ sở hiện đại, hiệu lực, hiệu quả; chất lượng cuộc sống và mức độ hài lòng của Nhân dân được nâng cao rõ rệt.

2.2. Chỉ tiêu cụ thể

- 100% cán bộ, đảng viên thực hiện nghiêm văn hóa Đảng, văn hóa công vụ và trách nhiệm nêu gương; không để xảy ra trường hợp cán bộ, đảng viên vi phạm pháp luật, kỷ luật nghiêm trọng.

- Hằng năm giảm tối thiểu 10% số vụ phạm tội về trật tự xã hội so với năm trước. Xây dựng xã không ma túy, hoàn thành chậm nhất năm 2027. Kéo giảm rõ rệt tai nạn giao thông và các hành vi vi phạm pháp luật trên địa bàn.

- Đến năm 2030: 100% thôn đạt danh hiệu văn hóa; trên 95% hộ gia đình đạt danh hiệu “Gia đình văn hóa”, bảo đảm thực chất, không chạy theo thành tích.

- Chỉ số hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của chính quyền xã đạt từ 90% trở lên. 100% hồ sơ thủ tục hành chính được giải quyết đúng hạn, trước hạn.

Tỷ lệ hồ sơ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến đạt mức cao theo lộ trình chuyển đổi số của thành phố.

- Trong năm 2026 hoàn thành rà soát, bổ sung và ban hành quy ước thôn về thượng tôn pháp luật và nếp sống văn hóa; tổ chức thực hiện nghiêm, gắn với giám sát của cộng đồng. Nâng cao tỷ lệ hòa giải thành công ở cơ sở; xử lý dứt điểm các vụ việc phức tạp, kéo dài ngay từ thôn, không để phát sinh điểm nóng.

- Duy trì và nâng cao chất lượng các danh hiệu văn hóa thôn, hộ gia đình. Phát huy vai trò của gia đình, dòng họ, người có uy tín trong xây dựng nếp sống văn hóa, phòng chống bạo lực gia đình, bảo vệ trẻ em, phụ nữ, người cao tuổi và các nhóm yếu thế.

- Xây dựng và duy trì hiệu quả các mô hình tự quản về an ninh, trật tự ở 100% thôn. Tăng cường y tế dự phòng, bảo vệ môi trường và năng lực ứng phó thiên tai.

- Phát triển kinh tế – xã hội gắn với an sinh xã hội và bảo vệ môi trường: Phần đầu không còn hộ nghèo theo chuẩn thành phố; tỷ lệ hộ cận nghèo giảm rõ rệt hằng năm; 100% hộ nghèo, cận nghèo, đối tượng bảo trợ xã hội được tiếp cận đầy đủ chính sách hỗ trợ; tỷ lệ thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt đúng quy định đạt cao; không để xảy ra ô nhiễm môi trường nghiêm trọng trên địa bàn; nâng cao năng lực ứng phó thiên tai từ thôn.

3. Tầm nhìn đến năm 2045

Xây dựng thành công xã hội kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hòa, phát triển ở cấp xã. Pháp luật, đạo đức, văn hóa và ý thức công dân trở thành nền tảng điều chỉnh hành vi; hình thành vững chắc “trật tự tự thân” trong cộng đồng. Quản trị xã hội từ cơ sở hiện đại, hiệu lực, hiệu quả trên nền tảng dữ liệu và chuyển đổi số. An ninh con người được bảo đảm toàn diện; môi trường sống an toàn, văn minh; mọi người dân có cuộc sống ấm no, hạnh phúc, được phát triển toàn diện, góp phần xây dựng thành phố Đà Nẵng trở thành đô thị sinh thái, thông minh, đáng sống.

III. NỘI DUNG, HÌNH THỨC TỔ CHỨC QUẢN TRIỆT, TUYÊN TRUYỀN

1. Nội dung quán triệt, tuyên truyền

Quán triệt đầy đủ nội dung Nghị quyết số 18-NQ/TW, Chương trình hành động số 32-CTr/TW và Kế hoạch số 126-KH/TU của Thành ủy; tập trung làm rõ quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm về xây dựng xã hội kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hòa, phát triển và những nhiệm vụ Ban Thường vụ Thành ủy giao đối với cấp ủy, chính quyền xã.

Làm rõ trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu trong xây dựng văn hóa thượng tôn pháp luật, kỷ cương xã hội; xây dựng con người; nâng cao năng lực quản trị xã hội từ cơ sở; bảo đảm an ninh con người và môi trường sống an toàn; phát triển kinh tế - xã hội gắn với an sinh xã hội và bảo vệ môi trường.

Tuyên truyền các nội dung cốt lõi của Nghị quyết số 18-NQ/TW; vận động Nhân dân nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật, xây dựng nếp sống văn hóa, tham gia xây dựng xã hội kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hòa, phát triển.

2. Hình thức quán triệt, tuyên truyền

Ban Thường vụ Đảng ủy xã tổ chức hội nghị quán triệt cho các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ xã; cán bộ chủ chốt; người đứng đầu các cơ quan, đơn vị; bí thư các chi bộ trực thuộc.

Các chi bộ trực thuộc tổ chức quán triệt hoặc lồng ghép trong sinh hoạt định kỳ, sinh hoạt chuyên đề; liên hệ với chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tế của địa bàn dân cư.

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội xã tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân; lồng ghép với công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hoạt động dân vận và sinh hoạt ở khu dân cư.

Tăng cường tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh, trang thông tin điện tử, các nền tảng số của xã và các hình thức thông tin, tuyên truyền phù hợp khác; bảo đảm thông tin chính xác, kịp thời, dễ tiếp cận.

3. Thời gian thực hiện

Hoàn thành việc tổ chức quán triệt đợt đầu trong tháng 9 năm 2026; công tác tuyên truyền và triển khai thực hiện được tiến hành thường xuyên trong giai đoạn 2026 - 2030.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, tổ chức đảng

Các cấp ủy, tổ chức đảng thường xuyên lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, Chương trình hành động số 32-CTr/TW và Kế hoạch số 126-KH/TU; đưa các nhiệm vụ có liên quan vào chương trình công tác hằng năm và nội dung sinh hoạt phù hợp; đề cao trách nhiệm của người đứng đầu, không để xảy ra tình trạng khoán trắng, né tránh, dùn dầy hoặc chậm phối hợp.

Kịp thời nắm tình hình, cho ý kiến chỉ đạo đối với các vấn đề khó khăn, phức tạp; chủ động báo cáo, đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết những vấn đề vượt thẩm quyền. Kết quả thực hiện là căn cứ đánh giá, xếp loại tổ chức đảng, đảng viên và người đứng đầu hằng năm.

2. Xây dựng văn hóa thượng tôn pháp luật và kỷ cương xã hội

Đưa nội dung giáo dục pháp luật, văn hóa thượng tôn pháp luật và kỷ cương xã hội vào sinh hoạt định kỳ của chi bộ, các cơ quan, đơn vị và các tổ chức đoàn thể. Rà soát, bổ sung hương ước, quy ước thôn hoàn thành trong năm 2026; tổ chức thực hiện nghiêm.

Nâng cao hiệu quả hòa giải ở cơ sở; xử lý dứt điểm các vụ việc phức tạp, kéo dài ngay từ cơ sở. Cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu phải nêu gương trong chấp hành pháp luật, kỷ luật, kỷ cương.

3. Xây dựng con người và hệ giá trị văn hóa địa phương

Đẩy mạnh giáo dục đạo đức, lối sống, ý thức công dân, kỹ năng sống, năng lực số. Phát huy vai trò của gia đình, dòng họ, người có uy tín trong xây dựng nếp sống văn hóa, phòng chống bạo lực gia đình, bảo vệ trẻ em, phụ nữ, người cao tuổi và các nhóm yếu thế.

Duy trì và nâng cao chất lượng các danh hiệu văn hóa thôn, hộ gia đình theo hướng thực chất. Phấn đấu đến năm 2030: 100% thôn đạt danh hiệu văn hóa; trên 95% hộ gia đình đạt danh hiệu “Gia đình văn hóa”.

Xây dựng và lan tỏa hệ giá trị văn hóa, hệ giá trị gia đình phù hợp với điều kiện địa phương, góp phần hình thành chuẩn mực ứng xử văn minh, trách nhiệm trong cộng đồng.

4. Nâng cao năng lực quản trị xã hội từ cơ sở gắn với chuyển đổi số

Đẩy mạnh sử dụng dịch vụ công trực tuyến, khai thác dữ liệu dân cư; phấn đấu 100% hồ sơ giải quyết đúng hạn, trước hạn. Thực hiện nghiêm mô hình chính quyền thân thiện, gần dân. Tăng cường giám sát, phản biện của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; phát huy dân chủ ở cơ sở.

Chỉ số hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của chính quyền xã phấn đấu đạt từ 90% trở lên.

5. Bảo đảm an ninh con người và môi trường sống an toàn

Công an xã chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan tham mưu thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật, ma túy, tệ nạn xã hội, an ninh mạng. Phấn đấu hằng năm giảm tối thiểu 10% số vụ phạm tội về trật tự xã hội so với năm trước; xây dựng xã không ma túy hoàn thành chậm nhất năm 2027.

Xây dựng và duy trì hiệu quả các mô hình tự quản về an ninh, trật tự ở thôn. Tăng cường y tế dự phòng, bảo vệ môi trường, ứng phó thiên tai.

6. Phát triển kinh tế – xã hội gắn với tiến bộ, công bằng xã hội, bảo vệ môi trường và nâng cao chất lượng sống của Nhân dân

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả các chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế hộ, hợp tác xã, mô hình sản xuất gắn với bảo vệ môi trường và xây dựng nông thôn mới (nếu có); khuyến khích người dân tham gia các mô hình kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn phù hợp điều kiện địa phương.

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách an sinh xã hội trên địa bàn: hỗ trợ hộ nghèo, cận nghèo, đối tượng bảo trợ xã hội, người có công, trẻ em, phụ nữ, người cao tuổi và các nhóm yếu thế; bảo đảm không để ai bị bỏ lại phía sau.

- Tăng cường công tác bảo vệ môi trường từ thôn: thu gom, phân loại, xử lý rác thải sinh hoạt đúng quy định; giữ gìn vệ sinh môi trường đường làng, ngõ xóm, khu dân cư; tuyên truyền, vận động Nhân dân không xả thải bừa bãi, không gây ô nhiễm nguồn nước, đất đai.

- Nâng cao năng lực ứng phó thiên tai, biến đổi khí hậu từ cơ sở: xây dựng và duy trì phương án ứng phó thiên tai cấp xã và thôn; tổ chức diễn tập định kỳ; bảo đảm thông tin cảnh báo sớm đến từng hộ dân.

- Phối hợp thực hiện các chương trình, đề án của thành phố về nhà ở, hỗ trợ người lao động, giảm nghèo bền vững và nâng cao chất lượng sống trên địa bàn xã.

- Gắn kết chặt chẽ giữa phát triển kinh tế – xã hội với xây dựng nếp sống văn hóa, an ninh trật tự và bảo vệ môi trường, góp phần nâng cao mức độ hài lòng và niềm tin của Nhân dân.

Thời hạn: Xây dựng kế hoạch cụ thể hóa của UBND xã trước ngày 25/9/2026; tổ chức thực hiện thường xuyên giai đoạn 2026-2030; định kỳ đánh giá kết quả hằng năm.

7. Tăng cường kiểm tra, giám sát và chế độ thông tin, báo cáo

Giao Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy tham mưu kiểm tra, giám sát đối với các tổ chức đảng, đảng viên khi được phân công; kịp thời chấn chỉnh hạn chế, thiếu sót, xem xét hoặc đề nghị xem xét trách nhiệm đối với tổ chức, cá nhân thiếu trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ.

Thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo; tổ chức sơ kết, tổng kết theo chỉ đạo của cấp trên; đánh giá đúng kết quả, hạn chế, nguyên nhân, kịp thời đề ra nhiệm vụ, giải pháp phù hợp.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ủy ban nhân dân xã

Căn cứ Kế hoạch này, cụ thể hóa các nhiệm vụ thuộc trách nhiệm của chính quyền, trong đó có nhiệm vụ phát triển kinh tế – xã hội, an sinh xã hội, bảo vệ môi trường và ứng phó thiên tai; phân công rõ trách nhiệm của các cơ quan chuyên môn, Công an xã và cán bộ, công chức có liên quan; chủ động tổ chức thực hiện bảo đảm đúng quy định, thiết thực, hiệu quả.

Thời hạn: Ban hành kế hoạch cụ thể hóa của UBND xã trước ngày 30/9/2026; tổ chức thực hiện thường xuyên giai đoạn 2026-2030.

2. Thường trực HĐND xã, các Ban của HĐND xã

Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, tăng cường giám sát việc chấp hành pháp luật và trách nhiệm của UBND xã, các cơ quan, cá nhân có liên quan trong tổ chức thực hiện Kế hoạch.

Thời hạn: Thực hiện thường xuyên; tổ chức giám sát chuyên đề ít nhất 01 lần/năm.

3. Ban Xây dựng Đảng

Chủ trì tham mưu nội dung, chương trình, tài liệu, báo cáo viên hội nghị quán triệt; phối hợp với Văn phòng Đảng ủy tham mưu tổ chức hội nghị quán triệt, tuyên truyền của Đảng ủy; hướng dẫn các chi bộ tuyên truyền, đưa nội dung Nghị quyết

số 18-NQ/TW vào sinh hoạt phù hợp; phối hợp nắm tình hình tư tưởng, dư luận xã hội và định hướng tuyên truyền.

Thời hạn: Hoàn thành tổ chức hội nghị quán triệt trước ngày 30/9/2026; hướng dẫn chỉ bộ ngay sau hội nghị.

4. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy

Tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy kiểm tra, giám sát việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện Kế hoạch đối với các tổ chức đảng, đảng viên khi được giao; kịp thời báo cáo, đề xuất chấn chỉnh, xử lý các hạn chế, vi phạm theo quy định.

Thời hạn: Xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát trước ngày 15/10/2026; thực hiện thường xuyên theo chương trình.

5. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội xã

Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật, xây dựng nếp sống văn hóa, tham gia xây dựng xã hội kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hòa, phát triển; phát huy vai trò giám sát, kịp thời phản ánh, kiến nghị những vấn đề phát sinh từ cơ sở; xây dựng, nhân rộng mô hình tự quản, thôn kiểu mẫu.

Thời hạn: Xây dựng kế hoạch tuyên truyền, vận động trước ngày 30/9/2026; triển khai thường xuyên; phấn đấu xây dựng ít nhất 02 thôn kiểu mẫu trước năm 2028.

6. Các tổ chức đảng trực thuộc

Tổ chức quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện Kế hoạch phù hợp với chức năng, nhiệm vụ; tăng cường giáo dục, quản lý cán bộ, đảng viên, phát huy trách nhiệm nêu gương trong chấp hành và vận động Nhân dân chấp hành pháp luật, xây dựng nếp sống văn hóa.

Thời hạn: Tổ chức quán triệt trong chi bộ trước ngày 5/10/2026; đưa vào sinh hoạt định kỳ từ quý IV/2026.

7. Công an xã

Chủ trì tham mưu và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về an ninh, trật tự, an toàn xã hội, phòng chống tội phạm, ma túy; xây dựng xã không ma túy; theo dõi, tổng hợp tình hình an ninh trật tự; phối hợp bảo đảm an ninh, trật tự trong các hoạt động trên địa bàn.

Thời hạn: Xây dựng kế hoạch bảo đảm an ninh trật tự trước ngày 30/9/2026; thực hiện thường xuyên; hoàn thành mục tiêu xã không ma túy chậm nhất năm 2027.

8. Văn phòng Đảng ủy

Phối hợp với Ban Xây dựng Đảng tham mưu các điều kiện tổ chức hội nghị quán triệt; theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch; tiếp nhận báo cáo của các cơ quan, đơn vị, tổ chức đảng có liên quan, tổng hợp tình hình, tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy báo cáo cấp trên theo quy định.

Thời hạn: Theo dõi, đôn đốc thường xuyên; tổng hợp báo cáo trước ngày 10 hằng quý và trước ngày 10/12 hằng năm.

Trên đây là Kế hoạch của Ban Thường vụ Đảng ủy xã Thượng Đức về tổ chức quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW và Chương trình hành động số 32-CTr/TW; yêu cầu các cơ quan, đơn vị, tổ chức đảng có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Thành ủy Đà Nẵng (b/cáo);
- UBKT Thành ủy (b/cáo);
- Ban Tuyên giáo Thành ủy (b/cáo);
- BTV Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND, lãnh đạo UBND xã;
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam xã;
- Các chi bộ trực thuộc;
- Lưu Văn phòng Đảng ủy.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ



Mai Anh Sơn